

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-.....

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO
Hoạt động hội năm 2019

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI:

1. Về tổ chức

- a) Tổng số hội
- b) Số hội thành lập mới trong năm
- c) Số hội giải thể trong năm
- d) Tổng số tổ chức, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc hội

Trong đó số thành lập mới trong năm

- đ) Tổng số hội viên

Trong đó số hội viên kết nạp mới trong năm

2. Tổng số người làm việc chuyên trách tại hội

Trong đó:

- a) Số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao
- b) Số người làm việc tại hội do hội tự hợp đồng
 - Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh
 - Hội có phạm vi hoạt động trong huyện
 - Hội có phạm vi hoạt động trong xã.

3. Về kinh phí

- a) Tổng số thu kinh phí trong năm

Trong đó:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ gắn với nhiệm vụ được giao
- Kinh phí tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài
- Thu từ các nguồn khác

- b) Tổng số chi kinh phí trong năm

Trong đó:

- Chỉ cho các hoạt động thực hiện nhiệm vụ của hội.
- Chỉ hoạt động quản lý hội.

4. Về hoạt động hội

- Nêu các hoạt động điển hình, nổi bật của hội.
- Việc nghiêm túc thực hiện theo Điều lệ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật.
- Chấp hành chế độ thông tin, báo cáo cho các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

5. Về hoạt động, công tác quản lý nhà nước đối với hội

- Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội tại đơn vị theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 54/2011/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân công quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo về phân công quản lý nhà nước đối với hội của các Sở ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện.
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng của các cấp đối với việc định hướng tổ chức và hoạt động của hội.
- Công tác lãnh đạo kiểm tra, sơ kết, tổng kết định kỳ làm việc với các tổ chức hội.
- Việc đôn đốc, có hướng xử lý, giải quyết đối với các hội đã đến hoặc quá thời gian tổ chức Đại hội nhiệm kỳ theo quy định.

(Đánh giá các hoạt động nhằm thực hiện quyền và nghĩa vụ của hội được quy định tại Điều 23, Điều 24 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP).

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 102-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, THÔNG TRI SỐ 19-TT/TU NGÀY 11 THÁNG 11 NĂM 2015 CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY THỰC HIỆN KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ:

1. Thực hiện Thông tri số 19-TT/TU ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Ban Thường vụ Thành ủy

- Công tác tuyên truyền, triển khai các văn bản đến các hội, vận động các hội thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.
- Việc tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và toàn hệ thống chính trị về vị trí, vai trò của hội trong tình hình mới. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao ý thức trách nhiệm của hội viên trong xây dựng tổ chức hội, nhất là đảng viên tham gia hội phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, làm nòng cốt trong vận động, tập hợp hội viên, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ hội.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của các hội, xử lý kịp thời các vi phạm (nếu có); việc thực hiện theo Điều lệ hội đã được phê duyệt, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về công tác hội cho hội viên. Định kỳ tổ chức hội nghị thông tin về tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội của thành phố và từng địa phương cho Ban Chấp hành các hội nhằm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những vướng mắc, khó khăn của hội trong quá trình hoạt động để tháo gỡ, giải quyết.

2. Thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị

- Việc thực hiện theo chỉ đạo tại Công văn số 1509/UBND-VX ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường quản lý hoạt động của các hội, quỹ sau khi được cấp phép thành lập và Công văn số 3997/UBND-VX ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Kết luận của Thường trực Thành ủy tại Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng.

- Quá trình rà soát các hội có tính chất, chức năng, nhiệm vụ, nội dung hoạt động giống nhau hoặc gần giống nhau của đơn vị, phương án sáp nhập các hội có lĩnh vực hoạt động trùng lặp và thời gian sắp xếp của đơn vị đối với các hội.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những kết quả đạt được

Đánh giá hoạt động hội, trong đó nêu rõ hội nào hoạt động tích cực, hội nào hoạt động không hiệu quả, không đúng tôn chỉ, mục đích, điều lệ hội, vi phạm pháp luật.

2. Tổng hợp kết quả đánh giá hoạt động của tổ chức hội

3. Những tồn tại, hạn chế

- Những hạn chế, yếu kém.
- Nguyên nhân hạn chế trong quá trình thực hiện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

- Về phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Về công tác quản lý, đánh giá tình hình hoạt động của hội, tạo điều kiện cho hội hoạt động, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất cần thiết theo quy định của nhà nước.

- Về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các hội.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách.

- Tham mưu, đề xuất các nội dung có liên quan đến tổ chức và hoạt động của hội để hội.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề nghị các sở, ngành, quận huyện đề xuất quy định chặt chẽ việc thành lập và quản lý các hội; sắp xếp, hợp nhất một số hội có chức năng, nhiệm vụ tương đồng nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các hội; thực hiện nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động.

- Có ý kiến về những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện các quy định:

+ Đối với quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

+ Đối với Quyết định số 54/2011/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân công quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Kết luận số 102-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- ...;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-.....

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2019

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN

1. Về tổ chức

- Tổng số quỹ được giao phụ trách:.....
- Số quỹ thành lập mới trong năm:
- Tổng số người làm việc tại quỹ:

2. Về hoạt động

Nêu các hoạt động nổi bật, điển hình của các quỹ được giao phụ trách.

3. Về tài chính

a) Nguồn thu của các quỹ (đồng Việt Nam)

- Kinh phí năm trước chuyển sang:.....
- Số thu phát sinh trong năm:.....

Trong đó:

- + Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước:.....
- + Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài:.....
- + Thu từ các nguồn khác:.....
- Tổng thu trong năm:

b) Các nội dung chi của quỹ (đồng Việt Nam)

- Chi cho các hoạt động của quỹ:.....
- Chi hoạt động quản lý quỹ:.....
- Tổng chi trong năm:.....

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN

- Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành theo pháp luật và Điều lệ.
- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về quỹ.
- Hoạt động hỗ trợ đối với các quỹ.
- Xem xét và cho phép quỹ nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Các công tác khác theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG; ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Những kết quả đạt được

.....

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

.....

3. Đề xuất, kiến nghị

.....

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
-;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(*Chữ ký, dấu*)

Họ và tên

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-.....

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2019

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN

1. Về tổ chức

a) Tổng số quỹ trên địa bàn:.....

Trong đó:

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp huyện:.....

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp xã:

b) Số quỹ thành lập mới trong năm:

Trong đó:

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp huyện:.....

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp xã:.....

c) Tổng số người làm việc tại quỹ:

Trong đó:

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp huyện:.....

- Quỹ có phạm vi hoạt động cấp xã:.....

2. Về hoạt động

Nêu các hoạt động nổi bật, điển hình của các quỹ trong địa bàn quản lý.

3. Về tài chính

a) Nguồn thu của các quỹ (đồng Việt Nam)

- Kinh phí năm trước chuyển sang:.....

- Số thu phát sinh trong năm:.....

Trong đó:

+ Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước:.....

- + Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài:.....
- + Thu từ các nguồn khác:.....
- Tổng thu trong năm:

b) Các nội dung chi của quỹ (đồng Việt Nam)

- Chi cho các hoạt động của quỹ:.....
- Chi hoạt động quản lý quỹ:.....
- Tổng chi trong năm:.....

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN

- Thực hiện quyết định ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về quản lý nhà nước đối với quỹ.
- Quản lý nhà nước đối với quỹ hoạt động trong phạm vi cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật.
- Các công tác khác theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG; ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Những kết quả đạt được

.....

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

.....

3. Đề xuất, kiến nghị

.....

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- ...;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Chữ ký, dấu)

Họ và tên